

Số: /QĐ-UBND Hà Nam, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở phục vụ Khu công nghiệp Đồng Văn, huyện Duy Tiên (nay là thị xã Duy Tiên)
(Điều chỉnh lần thứ 01)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 về quản lý phát triển đô thị; số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Báo cáo số 321/BC/TTCP ngày 04/3/2024 của Thanh tra Chính phủ về kết quả rà soát vụ việc kiến nghị, tố cáo liên quan đến Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở phục vụ Khu công nghiệp Đồng Văn, thị xã Duy Tiên;

Căn cứ Văn bản số 2255/VPCP-V.I ngày 05/4/2024 của Văn phòng Chính phủ v/v báo cáo kết quả rà soát vụ việc kiến nghị, tố cáo liên quan đến Dự án khu nhà ở phục vụ Khu công nghiệp Đồng Văn II, tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Thông báo số 1065-TB/TU ngày 04/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở phục vụ Khu công nghiệp Đồng Văn, thị xã Duy Tiên; ý kiến chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tại văn bản 266-CV/BCSD ngày 04/5/2024;

Theo các Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 895/QĐ-UB ngày 01/7/2004 v/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu nhà ở phục vụ khu công nghiệp Đồng Văn II - tỉnh Hà Nam; Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 07/9/2004 v/v cho phép chuyển đổi chủ đầu tư dự án đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN Đồng Văn II và khu nhà ở phục vụ KCN Đồng Văn II - tỉnh Hà Nam; Quyết định số 1571/QĐ-CT ngày 22/11/2004 v/v thu hồi đất và giao đất cho Công ty cổ phần Phát triển Hà Nam để xây dựng khu dân cư phục vụ KCN Đồng Văn II tại thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên; Công văn số 431/UBND-CN ngày 26/4/2006 v/v chấp thuận dự án xây dựng hạ tầng khu nhà ở phục vụ KCN Đồng Văn II; Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 v/v cho phép đầu tư dự án xây dựng hạ tầng kỹ

thuật khu nhà ở phục vụ KCN Đồng Văn, huyện Duy Tiên; Công văn số 112/KLTT-UBND ngày 18/01/2016 về việc Kết luận Thanh tra đối với dự án khu nhà ở phục vụ KCN Đồng Văn II do Công ty cổ phần Phát triển Hà Nam làm chủ đầu tư; Quyết định số 1849/QĐ-UBND ngày 21/11/2016 v/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở Khu công nghiệp Đồng Văn, huyện Duy Tiên; Công văn số 1888/UBND-GTXD ngày 27/9/2023 v/v nghiên cứu lập điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở phục vụ khu công nghiệp Đồng Văn, thị xã Duy Tiên;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1341/TTr-SKHĐT ngày 14/6/2024, kèm theo Báo cáo thẩm định số 1218/BC-SKHĐT ngày 30/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở phục vụ Khu công nghiệp Đồng Văn, huyện Duy Tiên (nay là thị xã Duy Tiên) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép đầu tư tại Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010, với những nội dung điều chỉnh như sau:

1. Nội dung điều chỉnh:

1.1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất: điều chỉnh mục tiêu đầu tư Dự án.

Nội dung mục tiêu đầu tư quy định tại mục 5 Điều 1 Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam, được điều chỉnh như sau:

“5. Mục tiêu đầu tư: hình thành khu đô thị có hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, xây dựng các khu nhà ở có kiến trúc cảnh quan hài hòa giữa khu phát triển mới và khu dân cư hiện hữu, tạo không gian xanh, sinh thái, cảnh quan đô thị, phù hợp với các chỉ tiêu về kỹ thuật và kiến trúc của khu đô thị mới... nhằm cụ thể hóa Quy hoạch chi tiết Khu nhà ở phục vụ KCN Đồng Văn, thị xã Duy Tiên. Đáp ứng yêu cầu về nhà ở; nâng cao giá trị sử dụng đất; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị hướng tới mục tiêu phấn đấu thị xã Duy Tiên trở thành đô thị loại III vào năm 2025.”

1.2. Nội dung điều chỉnh thứ hai: điều chỉnh quy mô Dự án theo Quy hoạch chi tiết điều chỉnh được duyệt tại Quyết định số 1849/QĐ-UBND ngày 21/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật hiện hành.

1.2.1. Điều chỉnh diện tích, cơ cấu sử dụng đất của Dự án.

Nội dung “Diện tích dự án, Bảng tổng hợp cơ cấu sử dụng đất” quy định tại khoản b điểm 4 và điểm 6.2 khoản 6 Điều 1 Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh, được điều chỉnh như sau:

“Diện tích dự án (theo quy hoạch điều chỉnh): 427.759 m², trong đó: đất ở 199.808 m² (trong đó, đất nhà ở công nhân 41.927 m²); đất công trình công cộng, dịch vụ 30.963 m²; đất cây xanh, vườn hoa 28.060 m²; đất giao thông và HTKT 168.928 m².”

1.2.2. Điều chỉnh, bổ sung quy mô đầu tư xây dựng các hạng mục công trình quy định tại điểm 6.3 khoản 6 Điều 1 Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

a) Công trình hạ tầng kỹ thuật:

* Điều chỉnh giảm toàn bộ khối lượng các hạng mục công trình (*giao thông, san nền... theo dự án đã được chấp thuận tại Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh*) thuộc phần diện tích 33.564m² để thực hiện dự án đường Lê Công Thanh giai đoạn 3 (quy mô 68m đi qua Dự án).

* Điều chỉnh giảm, không thực hiện đầu tư xây dựng khu xử lý nước cấp trong dự án (*lấy nước từ Nhà máy nước Sông Hồng thông qua đường ống cấp nước D600 trên đường Lê Công Thanh giai đoạn 3*).

* Hệ thống thông tin liên lạc:

Điều chỉnh giảm, không thực hiện thi công đường dây thông tin liên lạc; thực hiện thi công xây dựng hoàn thiện hệ thống đường ống, bể cấp (*đường dây thông tin liên lạc, hệ thống tủ đấu nối Cable thông tin do nhà mạng triển khai thực hiện*).

* Bổ sung xây dựng tuyến đường 42m (mặt cắt 7C-7C, dài 278,23m) và công trình hạ tầng trên tuyến (*tại vị trí dự án đường Lê Công Thanh giai đoạn 3 cũ trước đây không thuộc phạm vi của Dự án*), gồm các công việc chính như sau:

- Đường giao thông (*nền, mặt, hè đường*) với diện tích đất được quy hoạch 17.654 m² (*giảm 3.372 m² điều chỉnh sang đất cây xanh*), gồm hai đoạn:

+ Đoạn phía Bắc đường 36m có mặt cắt rộng 17,75 m: hè (4,75m + 6m) + mặt đường (7m), phần còn lại bố trí cây xanh.

+ Đoạn phía Nam đường 36m giữ nguyên lộ giới 42m, điều chỉnh từ hè (6m x 2) + mặt đường (11,25m x 2) + DPC (7,5m) thành (6m x 2) + mặt đường (7m x 2) + DPC (16m).

- Công trình thoát nước mưa, thoát nước thải trên tuyến đường.

* Bổ sung khối lượng vượt nối các nút giao, các tuyến ống thoát nước mưa, nước thải tại các tuyến đường ngang kết nối qua đường Lê Công Thanh giai đoạn 3 (*đi qua dự án*) để vận hành đồng bộ toàn bộ dự án.

* Điều chỉnh, bổ sung hạng mục xử lý nước thải thành: đầu tư xây dựng 02 **trạm (bể)** xử lý nước thải với tổng công suất 2.300m³/ngày.đêm theo Quy hoạch chi tiết điều chỉnh đã được phê duyệt. Nước thải được xử lý đạt tiêu chuẩn loại A trước khi thải ra môi trường.”

* Hạng mục cấp điện:

- Xây dựng đường cáp ngầm 24kV cấp điện đến các TBA xây dựng mới.

- Cấp điện cho dự án gồm 10 trạm biến áp, từ trạm T1 đến T10.

- Xây dựng đường cáp ngầm 0,4kV từ sau các TBA đến các tủ bao gồm công tơ cấp điện đến các hộ;

- Xây dựng hệ thống chiếu sáng: sử dụng cột thép bát giác côn liền cần đơn cao 8m và 11m, lắp đặt đèn chiếu sáng Sodium và hệ thống đèn trang trí sân vườn.

(Chi tiết điều chỉnh quy mô hạng mục cấp điện theo Văn bản số 1611/SCT-QLNL ngày 10/11/2021 của Sở Công Thương)

b) Công trình công cộng, dịch vụ:

Công trình công cộng, dịch vụ (gồm các công trình trụ sở phường, trung tâm thương mại, bãi đỗ xe, trường học, trạm y tế và các khu cây xanh tập trung theo Quyết định số 1849/QĐ-UBND ngày 21/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở phục vụ KCN Đồng Văn) với diện tích sử dụng đất 30.963 m²: sau khi hoàn thành giải phóng mặt bằng, Nhà đầu tư bàn giao quỹ đất cho cơ quan nhà nước quản lý để đầu tư, thu hút đầu tư theo quy định.

c) Công trình đơn vị ở:

Bổ sung hạng mục xây thô hoàn thiện mặt ngoài các căn nhà ở dọc các tuyến đường giao thông đối ngoại, đường trục chính cảnh quan khu vực (QL38, đường 68m, đường 42m, đường 36m) (dự kiến khoảng 438 căn, chiều cao 3 - 4 tầng + một tum, mật độ xây dựng 85 - 100%). Diện tích đất ở còn lại (trừ đất nhà ở công nhân), Nhà đầu tư được thực hiện chuyển quyền sử dụng đất theo các quy định của pháp luật hiện hành.

d) Khu nhà ở công nhân bổ sung, điều chỉnh thành:

Quỹ đất khu nhà ở công nhân: diện tích sử dụng đất 41.927m², sau khi hoàn thành giải phóng mặt bằng, nhà đầu tư đã bàn giao quỹ đất cho cơ quan nhà nước quản lý để thu hút đầu tư theo quy định.

1.3. Nội dung điều chỉnh thứ ba: điều chỉnh tổng mức đầu tư Dự án.

Nội dung “Khái toán tổng mức đầu tư” quy định tại mục 7 Điều 1 Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh, được điều chỉnh như sau:

“7. Tổng mức đầu tư dự án: **912.379,083 triệu đồng.**”

1.4. Nội dung điều chỉnh thứ tư: điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án.

Nội dung “Thời gian thực hiện” quy định tại mục 3 Điều 1 Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh, được điều chỉnh như sau:

“3. Tiến độ thực hiện dự án: đến hết năm 2025.”

1.5. Nội dung điều chỉnh thứ năm: điều chỉnh, bổ sung về phương thức giao đất, cho thuê đất; chuyển giao công trình.

1.5.1. Nội dung “Phương thức giao đất, chuyển quyền sử dụng đất” quy định tại khoản 9 Điều 1 Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh, được điều chỉnh như sau:

“9. Phương thức giao đất, cho thuê đất

a) Giao đất có thu tiền sử dụng đất: đối với đất ở mới. Giá thu tiền sử dụng đất được xác định theo các quy định của pháp luật. Thời hạn giao đất cho chủ đầu tư được xác định theo thời hạn của dự án; người mua đất, nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng đất ổn định lâu dài.

b) Giao đất không thu tiền sử dụng đất: đối với đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật (cây xanh cảnh quan, giao thông...). Thời hạn giao đất theo tiến độ sử dụng đất thực hiện dự án được chấp thuận.

c) *Đất công cộng, dịch vụ; đất khu nhà ở công nhân: sau khi hoàn thành GPMB, đầu tư hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch, nhà đầu tư bàn giao quỹ đất cho cơ quan nhà nước quản lý để đầu tư, thu hút đầu tư theo quy định.*”

1.5.2. Nội dung “Các công trình hạ tầng được chuyển giao cho Nhà nước” quy định tại khoản 10 Điều 1 Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh, được điều chỉnh như sau:

*“10. Phương thức chuyển giao công trình: sau khi hoàn thành công tác GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật, nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao lại cho cơ quan nhà nước quản lý, sử dụng các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật (giao thông, cây xanh, thoát nước mưa, thoát nước thải; **trạm xử lý nước thải...**) và các quỹ đất công cộng, dịch vụ; đất khu nhà ở công nhân. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm về chất lượng và bảo hành công trình đối với công trình chuyển giao cho Nhà nước theo quy định của pháp luật.”*

1.6. Nội dung điều chỉnh thứ sáu: bổ sung thời hạn hoạt động của Dự án.

“Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày 22/11/2004 (ngày được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi và giao đất thực hiện dự án tại Quyết định số 1571/QĐ-CT).”

1.7. Nội dung điều chỉnh thứ bảy: Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư.

Nội dung “Các chính sách hỗ trợ và ưu đãi” quy định tại khoản 13 Điều 1 Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh, được điều chỉnh như sau:

“13. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: thực hiện theo các quy định của pháp luật.”

2. Các nội dung khác: thực hiện theo Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc cho phép đầu tư Dự án và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. Công ty cổ phần Phát triển Hà Nam (Nhà đầu tư thực hiện dự án):

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác, hợp pháp của các thông tin, tài liệu, số liệu, các nội dung khác trong văn bản đề nghị điều chỉnh dự án, nội dung giải trình, các nội dung cam kết thực hiện dự án;

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương rà soát, giải quyết dứt điểm các tồn tại trong phạm vi diện tích đất chưa được giao làm cơ sở xác định phương thức, giao đất, cho thuê đất, chuyển giao công trình... cũng như xác định nghĩa vụ tài chính của nhà đầu tư theo quy định.

- Khẩn trương hoàn thành các thủ tục tiếp theo của dự án (*điều chỉnh dự án, giao đất, thi công xây dựng, ...*) theo quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai...; triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung còn tồn tại, vướng mắc của dự án theo văn bản kiến nghị, kết luận, xử phạt... của các cơ quan Nhà nước. Chỉ được tiếp tục thực hiện dự án khi đã hoàn thiện các thủ tục đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường... theo đúng quy định.

- Thực hiện huy động các nguồn lực (*vốn chủ sở hữu, vốn huy động hợp pháp khác*), đảm bảo đủ nguồn lực khẩn trương triển khai thực hiện các bước tiếp

theo và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của pháp luật, đảm bảo hoàn thành dự án theo tiến độ điều chỉnh được chấp thuận và phát huy cao nhất hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án.

- Thực hiện dự án đảm bảo thực hiện đúng chủ trương đầu tư được điều chỉnh; tuân thủ các quy định của pháp luật về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường, pháp luật có liên quan và cam kết của nhà đầu tư; thực hiện nghĩa vụ tài chính về thuế, đất đai... theo quy định; chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Hoàn thành việc đầu tư xây dựng, nghiệm thu, bàn giao, đưa dự án đi vào hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện chế độ lập, báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư dự án gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 72 Luật Đầu tư.

2. Các Sở, ngành, địa phương:

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt tại Tờ trình số 1341/TTr-SKHĐT ngày 14/6/2024 và thành phần hồ sơ đề xuất trình thẩm định, các thành phần thẩm định trong Báo cáo thẩm định số 1218/BC-SKHĐT ngày 30/5/2024;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư dự án theo quy định.

2.2. Sở Xây dựng: Chủ trì, hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục về điều chỉnh dự án; lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế mẫu nhà ở thuộc dự án; các thủ tục theo quy định của pháp luật về xây dựng (*cấp giấy phép xây dựng, nghiệm thu, bàn giao...*). Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc hoàn thiện các thủ tục về quy hoạch, xây dựng, triển khai xây dựng công trình tuân thủ theo đúng quy hoạch, hồ sơ thiết kế và các nội dung khác có liên quan thuộc chức năng quản lý nhà nước của đơn vị.

2.3. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Rà soát, xem xét tổng thể các thủ tục về đất đai của Dự án, đề xuất xử lý giải quyết thủ tục đảm bảo theo đúng quy định pháp luật; xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Dự án khi đã đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; đồng thời, phối hợp với Sở Tài chính, xác định lại phương án giá đất, nghĩa vụ tài chính của Chủ đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục về đất đai, môi trường, hoàn thành giao đất đối với diện tích đất thuộc dự án chưa được giao đất. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, môi trường của nhà đầu tư trong quá trình đầu tư xây dựng, hoạt động kinh doanh và các nội dung khác có liên quan thuộc chức năng quản lý nhà nước của đơn vị.

2.4. Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan rà soát, xác định lại tiền sử dụng đất của Dự án và việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của Nhà đầu tư theo quy định, đảm bảo tính đúng, tính đủ thu về ngân sách Nhà nước, không để thất thoát.

2.5. Sở Giao thông vận tải: chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thị xã Duy Tiên rà soát quy hoạch, căn cứ các quy định liên quan, nghiên cứu tham mưu giải quyết thủ tục đầu nối các tuyến đường theo quy định.

2.6. Ủy ban nhân dân thị xã Duy Tiên: chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xử lý dứt điểm các tồn tại trong lĩnh vực đất đai để xử lý theo quy định của pháp luật; theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục về đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng...; kiểm tra, giám sát tình hình triển khai, hoạt động đầu tư, thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với dự án đầu tư trên địa bàn theo đúng quy định hiện hành.

2.7. Thanh tra tỉnh: kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các đơn vị, định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời xử lý các vướng mắc, tồn tại, hạn chế (nếu có).

2.8. Các Sở, ngành có liên quan: chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định; theo chức năng nhiệm vụ chủ động phối hợp, hướng dẫn nhà đầu tư trong quá trình hoàn thiện các thủ tục của dự án; kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện dự án của nhà đầu tư đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án này có hiệu lực kể từ ngày ký, là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc cho phép đầu tư dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở phục vụ Khu công nghiệp Đồng Văn, huyện Duy Tiên.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Ban quản lý các Khu công nghiệp, Thanh tra tỉnh, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Duy Tiên; Công ty cổ phần Phát triển Hà Nam và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, GTXD, NN-TNMT, KT;
- Lưu: VT, GTXD(QV)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chúc